

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:150/2021/HS-ST
Ngày 12 tháng 7 năm 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Thâm và bà Phan Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị My Nương, kiểm sát viên.

Ngày 12/7/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **209/2021/TLST-HS ngày 17/6/2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **273/2021/QĐXXST-HS ngày 30/6/2021** đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn U. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 19 tháng 5 năm 1979, tại thành phố Vinh. ĐKKHKT: Thôn Y, xã M, huyện D, tỉnh H và chỗ ở hiện nay: Xóm M, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông: **Phạm Văn K** - sinh năm 1944. Con bà: **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1956. Vợ: Lê Thị L, sinh năm 1981. Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/3/2021 đến ngày 22/3/2021 được thả tự do và bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Trần Quang T, sinh năm 1997. Trú tại: Xóm H, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Công tác tại Công an xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:** - Anh Lê Trung L, sinh năm 1963. Trú tại: Xóm M, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Công L, sinh năm 1974. Trú tại: Xóm Tân Hùng, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 18/3/2021 Công an xã H, thành phố Vinh nhận được tin tố giác tại số 3, ngách 14, ngõ 108, đường L, thuộc xóm M, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An Phạm Văn U trong tình trạng say rượu và đang có hành vi chửi bới, đánh đập vợ con. Lãnh đạo Công an xã H, thành phố Vinh sau khi tiếp nhận tin tố giác đã phân công đồng chí Trần Quang T – Cán bộ Công an xã H cùng với đồng chí Lê Trung L – Công an viên xóm Mỹ Thượng đến nhà Phạm Văn U để xử lý vụ việc. Đồng chí Trần Quang T mặc trang phục cảnh sát nhân dân còn đồng chí Lê Trung L mặc trang phục Công an xã bán chU trách theo đúng quy định của Bộ công an. Khi đến nhà ở của Phạm Văn U, Tổ công tác thấy Phạm Văn U đang trong tình trạng say rượu, la hét và chửi bới nên đồng chí T giới thiệu Tổ công tác Công an xã H làm nhiệm vụ, yêu cầu Phạm Văn U về trụ sở làm việc. Phạm Văn U không chấp hành và đòi kiểm tra thẻ ngành của đồng chí T. Đồng chí T đưa giấy chứng minh Công an nhân dân ra, yêu cầu Phạm Văn U về trụ sở làm việc. Phạm Văn U chửi bới, lăng mạ Tổ công tác “Bay cút khỏi nhà tao, đây là việc của nhà tao, bay đứng đây Tao chém chết”. Đồng chí T tiến đến gần U thì U nhổ nước bọt lên mặt đồng chí T. Sau đó Phạm Văn U chạy vào nhà Bếp lấy một con dao chiều dài khoảng 30 cm, loại dao chặt, lưỡi dao bằng Inox, bờ mép sắc dài khoảng 18 cm, rộng 8 cm, cán dao bằng nhựa cứng màu đen dài khoảng 12 cm, chạy ra đuổi đồng chí T, đồng thời chửi bới “Bây chém chết tau đi đời tau nhục lắm rồi, khổ lắm rồi, không chém được chết tao thì biến, cút không tao chém. Mày cút đi, mày biến đi, mày biến đi, mày ngu lắm, con chó này, việc nhà mày à”. Khi Tổ công tác không chế thì Phạm Văn U chống cự quyết liệt, dùng chân đạp vào mặt đồng chí T. Lúc này Tổ công tác công an xã H, thành phố Vinh cùng quần chúng nhân dân đã bắt giữ được đối tượng, thu giữ con dao và dẫn giải Phạm Văn U về trụ sở Công an xã H, thành phố Vinh lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Công an cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh, Phạm Văn U khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án: 01 con dao có chiều dài khoảng 30 cm, loại dao chặt. Lưỡi dao bằng Inox, bờ mép sắc dài khoảng 18 cm, rộng 8 cm, cán dao bằng nhựa cứng màu đen dài khoảng 12 cm, đã qua sử dụng. Hiện vật chứng được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Quang T không bị thương tích nên không yêu cầu bồi thường gì.

Tại Bản cáo trạng số 247/CT-VKS-HS ngày 17/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Phạm Văn U về tội "Chống người thi hành công vụ" quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ ngU quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự

năm 2015, xử phạt Phạm Văn U từ 09 (Chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi tư) tháng. Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS, điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng Inox thu giữ của Phạm Văn U. Áp dụng điều 136 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, không có yêu cầu gì về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; vật chứng đã được thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/3/2021 Sau khi uống rượu Phạm Văn U về nhà tại số 3, ngách 14, ngõ 108, đường L, thuộc xóm M, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An và có hành vi chửi bới, đánh đập vợ con. Sau khi nhận tin báo, Công an xã H, thành phố Vinh đã cử 02 đồng chí đến nhà yêu cầu Phạm Văn U chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật. Tại đây Phạm Văn U đã có hành vi chống đối, chửi bới, xúc phạm người thi hành công vụ, dùng dao đuổi, đe dọa chém và dùng chân đạp vào mặt đồng chí Trần Quang T. Hành vi của Phạm Văn U đã phạm vào tội "Chống người thi hành công vụ". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết.

[2.2]. Đây là vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây ảnh hưởng trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính tại địa phương nên cần phải xét xử nghiêm mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo có công với cách mạng (bố bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo cơ hội cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[2.3]. Về xử lý vật chứng: 01 (một) con dao Inox bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về dân sự. Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt và không đề nghị gì về phần dân sự nên HĐXX không xem xét.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tù bố bị cáo Phạm Văn U phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt Phạm Văn U 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 12/7/2021.

Giao bị cáo Phạm Văn U cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 BLTTHS, điều 47 Bộ luật hình sự Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao có cán nhựa màu đen dài khoảng 12 cm, lưỡi dao có bờ mép sắc dài khoảng 20 cm, rộng khoảng 5 cm đã qua sử dụng (Vật chứng trên hiện có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án thành phố Vinh theo phiếu nhập kho số NK 2021/263 ngày 12 tháng 7 năm 2021)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị

cáo Phạm Văn U phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an thành phố Vinh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- Ủy ban nhân dân xã H;
- Lưu HS.

Hà Thị Thanh Hương